

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH THÁI BÌNH**

Bản án số: 32/2021/HSPT

Ngày 20 - 4 - 2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Anh.

Các thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Thanh Bình;
Ông Lưu Toàn Nghĩa

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa:
Ông Đỗ Xuân Trường - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 39/2021/TLPT-HS ngày 10 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo Nguyễn Đăng S do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 07/2021/HSST ngày 28/01/2021 của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình.

- Bị cáo có kháng cáo: **Nguyễn Đăng S** sinh ngày 08/7/1999 tại thị trấn T, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: thôn X, xã Q, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; nghề nghiệp: công nhân may; trình độ học vấn: lớp 09/12; con ông Nguyễn Đăng N và bà Mai Thị T; vợ là chị Nguyễn Thị Diễm M, chưa có con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: từ tháng 3/2018 đến tháng 01/2020 tham gia nghĩa vụ quân sự; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

Trong vụ án còn có Người đại diện hợp pháp của bị hại là cụ Tô Thị Y, ông Nguyễn Cao R, anh Nguyễn Cao L, anh Nguyễn Cao T2; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Mai Thị T không có kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn Đăng S không có giấy phép lái xe mô tô theo quy định. Khoảng 19 giờ ngày 08/8/2020, S điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S, dung tích 109cm³, biển kiểm soát 30L9-6236 từ xã Đ, huyện Đông Hưng theo đường ĐT396B, hướng Ngã tư Đới đi thị trấn Q1 để về nhà ở thôn Xuân La, xã Q, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình. Khoảng 19 giờ 40 phút, S điều khiển xe đi đến km số 23+700m, thuộc thôn D, xã Đông Hải, huyện Quỳnh Phụ, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình - đây là đoạn đường thẳng, mặt đường rải bê tông nhựa asphalt, rộng 11m, chia thành 2 chiều đi là chiều Ngã tư Đới đi thị trấn Q1 và ngược lại; S đi ở phần đường bên phải, làn đường dành cho xe thô sơ chiều Ngã tư Đới đi thị trấn Q1 với tốc độ khoảng 50km/h. Lúc này, S thấy phía trước bên trái đường theo chiều đi của mình có 01 xe ô tô đi ngược chiều, bật đèn sáng pha chiếu xa, làm S bị lóa mắt, hạn chế tầm nhìn phía trước; S bật đèn led nháy đèn ra tín hiệu cho xe ô tô đi ngược chiều hạ đèn pha xuống nhưng xe ô tô ngược chiều vẫn không hạ đèn. S vẫn giữ nguyên tốc độ khoảng 50km/h và đi ở phần đường dành cho xe thô sơ, cách mép đường bên phải khoảng 0,5m. Ngay lúc đó, S bất chợt nhìn thấy phía trước, cách xe của S khoảng 1,5m có một người phụ nữ (bà Nguyễn Thị C sinh năm 1972, trú tại: thôn D, xã Đông Hải, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình) đi xe đạp cùng chiều, S đạp phanh và đánh lái sang bên phải nhưng do khoảng cách quá gần nên phần bên trái xe mô tô của S đã va chạm vào bên phải xe đạp của bà C làm cho bà C và xe đạp bị đổ ngã xuống đường, bà C được mọi người đưa đi cấp cứu nhưng đã bị chết trên đường đi cấp cứu; bị cáo S và xe mô tô cũng bị đổ ngã ra đường; bị cáo S bị bất tỉnh, được mọi người đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa huyện Quỳnh Phụ.

Kết luận giám định pháp y về tử thi số 185/PY/PC09 ngày 14/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Thái Bình kết luận: Nạn nhân Nguyễn Thị C bị đa chấn thương vùng đầu, mặt và toàn thân do tai nạn giao thông làm vỡ xương sọ vùng chẩm, chảy máu não. Nạn nhân chết do chấn thương sọ não”.

Bản án hình sự sơ thẩm số 07/2021/HSST ngày 28 tháng 01 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình tuyên bố bị cáo Nguyễn Đăng S phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Đăng S 03 (ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 08/02/2021, bị cáo Nguyễn Đăng S nộp đơn kháng cáo đề nghị giảm nhẹ hình phạt và cho hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm: giữ nguyên mức hình phạt tù và cho bị cáo hưởng án treo.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo nói lời sau cùng: bị cáo rất ân hận vì đã gây ra đau thương, mất mát cho bị hại và gia đình của họ; kính mong Hội đồng xét xử xem xét lại bản án sơ thẩm, cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo có điều kiện chăm sóc gia đình vì vợ bị cáo đang mang thai, sức khỏe yếu; bị cáo hứa sẽ chấp hành nghiêm mọi quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Đăng S khai bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Diễm M, bị cáo xuất trình Giấy chứng nhận kết hôn số 26 ngày 16/10/2020 do UBND xã Q, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình cấp; vì vậy Hội đồng xét xử phúc thẩm bổ sung họ và tên vợ bị cáo vào căn cước của bị cáo.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai: do không hiểu biết nên bị cáo đã điều khiển xe mô tô đi vào làn đường dành cho xe thô sơ và người đi bộ và còn không đảm bảo tốc độ an toàn trong điều kiện trời tối, tầm nhìn bị hạn chế, gây ra tai nạn giao thông làm chết người. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ để xác định: Khoảng 19 giờ 40 phút ngày 08/8/2020, tại Km số 23+700m, đường ĐT396B, thuộc địa phận thôn D, xã Đông Hải, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình, Nguyễn Đăng S không có giấy phép lái xe mô tô nhưng vẫn điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S, dung tích 109cm³, biển kiểm soát 30L9-6236, hướng Ngã tư Đới đi thị trấn Q1, do không đi không đúng làn đường, không làm chủ tốc độ trong điều kiện trời tối, tầm nhìn bị hạn chế bởi ánh sáng đèn của phương tiện giao thông ngược chiều, nên đã va chạm với xe đạp do bà Nguyễn Thị C điều khiển đi phía trước cùng chiều trên làn đường xe thô sơ và người đi bộ bên phải chiều đi. Hậu quả: bà C bị ngã, đa

chấn thương vùng đầu, mặt và toàn thân do tai nạn giao thông, vỡ xương sọ vùng chẩm, chảy máu não, tử vong hồi 19 giờ 45 phút cùng ngày do chấn thương sọ não. Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 9 Điều 8, khoản 1 Điều 9, khoản 1 Điều 12, khoản 1 Điều 13, khoản 1 Điều 58 Luật Giao thông đường bộ và khoản 2 Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ, hậu quả làm 01 người chết. Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên bố bị cáo Nguyễn Đăng S phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự là đúng pháp luật.

[2.2]. Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Đăng S là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây ra tai nạn giao thông nghiêm trọng, gây thiệt hại về tính mạng của người bị hại, gây mất mát, đau thương cho gia đình người bị hại. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo S mức án 03 (ba) năm tù là phù hợp với tính chất, mức độ và hậu quả của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện. Song xét thấy, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải và bồi thường khắc phục toàn bộ thiệt hại cho gia đình bị hại, được người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo, bị cáo đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nên được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng; có khả năng tự cải tạo và việc để bị cáo cải tạo ngoài xã hội không ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm, không cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù. Do đó cần chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo S, áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, sửa án sơ thẩm: giữ nguyên mức hình phạt tù và cho bị cáo hưởng án treo là phù hợp với quy định của pháp luật và chính sách nhân đạo của Đảng và Nhà nước ta, tạo điều kiện để bị cáo cải tạo và sửa chữa sai lầm, sớm trở thành người công dân có ích cho xã hội và gia đình.

[2.3] Về án phí: Do bản án sơ thẩm bị sửa nên căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban nhân dân ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án; bị cáo S không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[2.4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015:

1. Sửa bản án sơ thẩm số 07/2021/HSST ngày 28/01/2021 của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình về phần hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Đăng S: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Nguyễn Đăng S 03 (ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”, thời gian thử thách là 05 (năm) năm kể từ ngày tuyên án phúc thẩm 20/4/2021.

Giao bị cáo Nguyễn Đăng S cho Ủy ban nhân dân xã Q, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đang cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Đăng S không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án 20/4/2021.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thái Bình;
- TAND, VKSND, CA, THADS
h. Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình;
- Bị cáo kháng cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa.

(đã ký)

Nguyễn Thị Lan Anh